

Thánh Kinh Thần Học

(www.thanhkinhthanhoc.net)

Ý nghĩa của Lu-ca 1:43

Huỳnh Christian Timothy



Dẫn nhập

Người Công Giáo thường dựa vào câu Thánh Kinh trong Lu-ca, Luke 1:43 để thần học hóa danh xưng "Mẹ của Thiên Chúa" mà họ áp đặt cho bà Ma-ri, người mẹ phần xác của Đức Chúa Jesus. Trong bài này, chúng ta sẽ cùng nhau phân tích và tìm hiểu ý nghĩa lời ca tụng được thần cảm của bà Ê-li-sa-bét:

Bản dịch "Phan Khôi":

"Nhơn đâu ta được sự về vang này, là mẹ Chúa ta đến thăm ta."

Bản dịch King James với mã số Strong:

*And²⁵³² whence⁴¹⁵⁹ is this⁵¹²⁴ to me,³⁴²⁷ that²⁴⁴³ the³⁵⁸⁸ mother³³⁸⁴ of
my³⁴⁵⁰ Lord²⁹⁶² should come²⁰⁶⁴ to⁴³¹⁴ me?³¹⁶⁵*

Nguyên tác tiếng Hy-lạp với mã số Strong:

καί²⁵³² CONJ ποθεν⁴¹⁵⁹ ADV-I μοι³⁴²⁷ P-1DS ΤΟΥΤΟ⁵¹²⁴ D-NSN ἰνα²⁴⁴³ CONJ ἐλθῆ²⁰⁶⁴ V-2AAS-3S ἡ³⁵⁸⁸
T-NSF μητηρ³³⁸⁴ N-NSF ΤΟΥ³⁵⁸⁸ T-GSM κυρίου²⁹⁶² N-GSM μου³⁴⁵⁰ P-1GS προς⁴³¹⁴ PREP με³¹⁶⁵ P-1AS

Mã số Strong trong nguyên tác và trong bản dịch King James giúp việc tra cứu từ điển những từ ngữ Hebrew hoặc Greek đứng trước mã số được thuận tiện, nhanh chóng.

1. Ý nghĩa của danh từ "Chúa" trong nguyên ngữ Hy-lạp (Greek)

Dưới đây là định nghĩa danh từ "Chúa" (Kurios) của "Thayer's Greek Definitions" [1]:

G2962

κύριος

kurios

Thayer Definition:

- 1) He to whom a person or thing belongs, about which he has power of deciding; master, lord
 - 1a) the possessor and disposer of a thing
 - 1a1) the owner; one who has control of the person, the master
 - 1a2) in the state: the sovereign, prince, chief, the Roman emperor
 - 1b) is a title of honour expressive of respect and reverence, with which servants greet their master
 - 1c) this title is given to: God, the Messiah

Part of Speech: noun masculine

Tạm dịch:

1) Kurios là người sở hữu một người hay vật mà người ấy có toàn quyền định đoạt; chủ, chúa

1a) Người có quyền sở hữu và từ bỏ một vật

1a1) sở hữu chủ; người nắm quyền kiểm soát một người, chủ nhân

1a2) trong quốc gia: vua, vương tử, thủ lĩnh, hoàng đế La-mã

1b) là một tước hiệu danh dự tỏ lòng tôn kính mà tôi tớ dùng gọi chủ của họ.

1c) danh hiệu này được dùng để gọi Đức Chúa Trời, Đấng Christ.

Như vậy, cùng một danh từ kurios, khi dùng trong quan hệ chủ tớ thì được dịch là "chủ", trong quan hệ vua tôi thì được dịch là "chúa", trong quan hệ Đấng Christ với Hội Thánh và quan hệ Thiên Chúa với loài người thì được dịch là "Chúa" (viết hoa).

2. Danh từ "Chúa" (Kurios) trong Thánh Kinh Tân Ước

Thánh Kinh Tân Ước dùng kurios với các ý nghĩa nêu trên, nghĩa là kurios có khi được dùng cho loài người, có khi được dùng cho Đức Chúa Cha, và phần lớn được dùng cho Đấng Christ:

- Chủ (trong quan hệ chủ tớ):

(Ma-thi-ơ 6:24) Chẳng ai được làm tôi hai **chủ**; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa.

(Ma-thi-ơ 18:25) Bởi vì người chẳng có gì mà trả, thì **chủ** dạy bán người, vợ con và gia tài người, đặng trả nợ.

- Chúa (thủ lĩnh):

(Khải Huyền 17:14) Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì là Chúa của các **chúa**, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa.

(Khải Huyền 19:16) Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các **Chúa**.

- Chúa (trong sự tôn kính):

(Khải Huyền 7:14) Tôi thưa rằng: Lạy **chúa**, **chúa** biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phỉu trắng áo mình trong huyết Chiên Con.

- Chúa (Đức Chúa Cha):

(Ma-thi-ơ 1:20) Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của **Chúa** hiện đến cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh.

(Ma-thi-ơ 11:25) Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! Là **Chúa** của trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay.

(Công Vụ 3:23) Môi-se có nói rằng: **Chúa** là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ đẩy lên trong anh em các người một Đấng tiên tri như ta; các người phải nghe theo mọi điều Ngài sẽ phán dặn.

- Chúa (Đấng Christ):

(Ma-thi-ơ 7:22) Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy **Chúa**, lạy **Chúa**, chúng tôi chẳng từng nhờn danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhờn danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhờn danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao?

(Lu-ca 1:43) Nhờn đâu ta được sự vẻ vang này, là mẹ **Chúa** ta đến thăm ta?

(Công Vụ 2:36) Vậy, cả nhà Y-sơ-a-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jêsus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm **Chúa** và Đấng Christ.

3. Ý nghĩa đích thật của Lu-ca 1:43

Qua các chi tiết được trình bày trên đây, chúng ta thấy rõ danh từ Chúa (Kurios) được bà Ê-li-sa-bét dùng để chúc tụng ghi lại trong Lu-ca 1:43 chỉ bao gồm ý nghĩa: **Vì sao ta được vinh dự mẹ của chủ ta, mẹ của vua ta, mẹ của Đấng cứu chuộc ta, mẹ của một Đấng tôn kính đến thăm viếng ta?** Danh từ Chúa dùng để gọi Đấng Christ không bao giờ mang ý nghĩa Thiên Chúa (God). Ngay cả khi dùng để gọi Đức Chúa Cha, danh từ Chúa cũng không bao giờ mang ý nghĩa Thiên Chúa, vì Chúa (Kurios) không có nghĩa là Thiên Chúa mà chỉ đơn giản là một tước hiệu danh dự dùng cho bậc tôn kính như bậc trưởng thượng, chủ nhân, vua, người lãnh đạo...

4. Thần tính và nhân tính của Đức Chúa Jesus

Trong chương trình cứu rỗi nhân loại của Thiên Chúa, Đấng Cứu Thế phải là người 100% trong thân xác loài người mới có thể gánh thay hình phạt của tội lỗi cho nhân loại, nhưng Ngài cũng phải là Thiên Chúa 100% với **bản tính vô hạn** mới có thể gánh thay hết tội lỗi cho **toàn thể** nhân loại.

- Vì mọi người đều đã phạm tội cho nên không có một người nào đủ tư cách làm Đấng Cứu Thế.

- Cho dù có một thiên sứ chưa hề phạm tội nhập thể làm người để làm Đấng Cứu Thế thì vị thiên sứ đó cũng chỉ có thể cứu được một linh hồn mà thôi, vì Thiên sứ không có bản tính vô hạn để có thể chết thay cho **toàn thể** nhân loại tội lỗi.

- Thiên Chúa Ngôi Con phải nhập thể làm người để mang lấy bản thể loài người, làm Cứu Chúa của nhân loại. Với bản tính vô hạn của Thiên Chúa, Ngài có thể cứu toàn vẹn tất cả những ai tin nhận sự cứu rỗi của Ngài, với bản thể xác thịt của loài người, Ngài có tư cách gánh thay tội lỗi của nhân loại một cách công chính.

Vì vậy, về phương diện thần tính, Đấng Christ là Con Thiên Chúa Ngôi Cha, và Ngài mang cùng một bản thể Thiên Chúa: Tự hữu và hằng hữu (tự nhiên có và còn đến mãi mãi). Về phương diện nhân tính, Đấng Christ là con của loài người, theo dòng Vua Đa-vít, được sinh ra bởi bà Ma-ri, và mang trọn vẹn bản thể xác thịt của loài người.

Bản thể "trời-người" của Đức Chúa Jesus Christ là một huyền nhiệm. Ngài không phải phân nửa là trời, phân nửa là người như các vị thần trong những huyền thoại của ngoại giáo. Ngài hoàn toàn là trời mà cũng hoàn toàn là người. Ngài là Thiên Chúa vô hình kết hợp với thân xác loài người hữu hình để cứu rỗi toàn thể nhân loại và mai sau kết hợp Hội Thánh là những người tin nhận Ngài để Hội Thánh cũng được dự phần trong bản thể Thiên Chúa (2 Phi-e-rơ 1:4). Đó là huyền nhiệm của "Tiệc Cưới Chiên Con" (Khải Huyền 19:6-10).

5. Vai trò của bà Ma-ri trong chương trình Đức Chúa Trời cứu rỗi nhân loại

Thánh Kinh xác nhận bà Ma-ri là một "người được ơn trước mặt Thiên Chúa" (Lu-ca 1:30). Thánh Kinh không bao giờ gọi bà Ma-ri là "Mẹ Thiên Chúa." Ơn mà bà Ma-ri được là ơn Thiên Chúa chọn bà làm người mẹ xác thịt của Đấng Christ.

Trong sách Giăng, là sách được Đức Thánh Linh biệt riêng ra để mô tả về phương diện thần tính của Đức Chúa Jesus Christ, ngay câu đầu tiên đã xác nhận sự thực hữu tử đời đời và bản thể Thiên Chúa của Ngài:

"Ban đầu có Ngôi Lời. Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời và Ngôi Lời là Thiên Chúa."
(Giăng 1:1)

Khi Đức Chúa Jesus khởi làm phép lạ đầu tiên hóa nước thành rượu trong một tiệc cưới tại thành Ca-na, Ngài đã phán tỏ tường với bà Ma-ri rằng giữa bà và Ngài (ngoài quan hệ mẹ con theo phần xác) chẳng có một mối quan hệ đặc biệt nào:

"Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi đờn bà kia, ta với người có sự gì chẳng? Giờ ta chưa đến." (Giăng 2:4)

Đức Chúa Jesus không gọi bà Ma-ri là "mẹ" trong sự kiện này, và khi hấp hối trên thập tự giá, Ngài giao bà Ma-ri lại cho môn đồ chăm sóc cũng không hề gọi bà Ma-ri bằng "mẹ":

"Hỡi đờn bà kia, đó là con của người!" (Giăng 19:26b)

Từ khi khởi đầu chúc vụ cho đến khi chấm dứt chúc vụ trên đất, Đức Chúa Jesus chỉ gọi bà Ma-ri bằng danh xưng "đàn bà", đặc biệt là ngay cả trong giờ phút bà Ma-ri đau đớn bên chân thập tự giá. Điều đó cho thấy, quan hệ mẹ con về phần xác giữa bà Ma-ri và Đức Chúa Jesus không can hệ đến thần tính của Chúa hay công tác cứu rỗi nhân loại của Chúa. Giáo hội Công Giáo La-mã đã phạm sai lầm lớn khi tôn xưng bà Ma-ri là "Mẹ Thiên Chúa", và sẽ tiếp tục sai lầm trầm trọng khi chính thức tuyên xưng bà Ma-ri "đồng công cứu rỗi" với Đấng Christ!

Theo văn hóa của người Israel thì gọi một phụ nữ là "đàn bà" không phải là bất kính, hay chướng tai. Người Israel dùng danh từ "đàn bà" như người Mỹ dùng "lady", người Việt dùng "thưa bà". Đức Chúa Jesus chọn gọi bà Ma-ri là "đàn bà" thay vì "mẹ" nhằm nói lên tư cách của Cứu Chúa với tội nhân, của Đấng Tạo Hóa với loài thọ tạo, trong mối quan hệ **thật sự** giữa Ngài và bà.

Trong Lu-ca 8:19-21 Đức Chúa Jesus khẳng định những ai nghe và làm theo Đạo Thiên Chúa mà Ngài đang rao giảng thì được gọi là mẹ và anh em của Ngài:

*Mẹ và anh em Đức Chúa Jêsus đến tìm Ngài; song vì người ta đông lắm, nên không đến gần Ngài được. Vậy có kẻ báo cho Ngài biết rằng: Mẹ và anh em thầy ở ngoài, muốn thấy thầy. Nhưng Ngài đáp rằng: **Mẹ ta và anh em ta là kẻ nghe đạo Đức Chúa Trời và làm theo đạo ấy.***

Bà Ma-ri từng xác nhận: *"Nầy, từ rày về sau, muôn đời sẽ khen tôi là kẻ có phước"* vì bà được ơn Thiên Chúa để mang thai và sinh dưỡng Đấng Christ (Lu-ca 1:48). Nhưng Đức Chúa Jesus tuyên bố những ai nghe và làm theo lời Ngài còn có phước hơn (Lu-ca 11:27-28):

*Đức Chúa Jêsus đương phán những điều ấy, có một người đờn bà ở giữa dân chúng cất tiếng thưa rằng: Phước cho dạ đã mang Ngài và vú đã cho Ngài bú! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Những kẻ nghe và giữ lời Đức Chúa Trời còn có phước hơn!***

Lời của Chúa do chính Đức Chúa Jesus phán truyền đã nêu rõ chân lý sau đây:

1. Những ai nghe và làm theo lời Chúa được Ngài xem ngang hàng với mẹ và anh em phần xác của Ngài.
2. Những ai nghe và làm theo lời Chúa, có phước hơn được làm mẹ phần xác của Ngài.

Kết luận

Chúng ta tôn kính bà Ma-ri vì là mẹ của Đức Chúa Jesus, vì là một người đấng hạnh, được ơn Chúa, vì là bậc tiền bối của chúng ta. Nhưng chúng ta không vì bà là mẹ của Chúa mà thần tượng hóa bà và đặt những danh hiệu phạm thượng cho bà. **Người có công sinh dưỡng phần xác của Chúa không có phước hơn người nghe và làm theo lời Chúa!**

"Vua" là một tước hiệu có thể dùng cho loài người hoặc Thiên Chúa, nhưng "vua" không có nghĩa là Thiên Chúa. Tương tự như vậy, Chúa (Kurios) chỉ là một tước hiệu tôn kính có thể dùng cho loài người hoặc Thiên Chúa nhưng tự nó không có nghĩa là Thiên Chúa. "Mẹ của vua" khác với "Mẹ của Thiên Chúa" như thế nào thì "Mẹ của Chúa" cũng khác với "Mẹ của Thiên Chúa" như thế ấy.

Hành động dùng câu chúc tụng của bà Ê-li-sa-bét được ghi lại trong Lu-ca 1:43 để áp đặt danh hiệu "Mẹ Thiên Chúa" cho bà Ma-ri là một hành động phạm thượng. Bà Ma-ri là mẹ sinh ra thân xác của Đấng Christ, bà Ma-ri không hề và không thể là mẹ sinh ra thần tính của Đấng Christ. Thiên Chúa là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu! Thiên Chúa nhập thể **trong một thân xác loài người do loài người sinh ra** khác với Thiên Chúa được sinh ra!

Huỳnh Christian Timothy

Ngày 12, tháng 10, năm 2006

Tham Khảo:

[1] e-sword: <http://www.e-sword.net/>